

BỘ TÀI CHÍNH**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 57/2012/TT-BTC

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2012

THÔNG TƯ**Hướng dẫn về cơ chế thí điểm huy động kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điếu và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả**

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 290/VPCP-KTTH ngày 13 tháng 01 năm 2012;

Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện thí điểm cơ chế huy động và quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điếu và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả như sau:

Mục I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn cơ chế huy động nguồn kinh phí đóng góp từ các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc lá để hình thành Quỹ hỗ trợ công tác phòng chống buôn lậu thuốc lá điếu, sản xuất, buôn bán thuốc lá giả (gọi tắt là Quỹ); việc quản lý, sử dụng Quỹ.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

1. Đối tượng đóng góp kinh phí hình thành Quỹ là các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc lá thuộc Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam và các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc lá khác hoạt động hợp pháp tại Việt Nam tự nguyện đóng góp kinh phí vào Quỹ (gọi tắt là doanh nghiệp).

2. Đối tượng thụ hưởng kinh phí từ Quỹ này bao gồm: các lực lượng chức năng trực tiếp thực hiện các hoạt động điều tra, xác minh, tổ chức kiểm tra, bắt giữ, xử lý tiêu hủy thuốc lá điếu nhập lậu, thuốc lá giả; Ban chỉ đạo chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại Trung ương và bộ phận thường trực giúp việc (gọi tắt là Ban chỉ đạo 127 Trung ương); Ban chỉ đạo chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại cấp tỉnh và bộ phận thường trực giúp việc (gọi tắt là Ban chỉ đạo 127 địa phương) trực tiếp thực hiện công tác chỉ đạo, phối hợp lực lượng để triển khai

bắt giữ, xử lý tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả; Ban điều hành Quỹ của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam.

Mục II

NỘI DUNG CƠ CHẾ HUY ĐỘNG VÀ SỬ DỤNG QUỸ

Điều 3. Nguyên tắc huy động kinh phí đóng góp và sử dụng Quỹ

1. Nguyên tắc huy động kinh phí đóng góp Quỹ

a) Tổng mức đóng góp Quỹ hàng năm được xác định căn cứ vào số lượng thực tế thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ, xử lý tiêu hủy của năm trước; số dự kiến của năm kế hoạch và chế độ hiện hành của Nhà nước về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm pháp luật;

b) Mức đóng góp vào Quỹ của mỗi doanh nghiệp phải được công khai, bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa các doanh nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp có điều kiện thuận lợi đóng góp cao hơn mức chung;

c) Toàn bộ số tiền do các doanh nghiệp đóng góp để lập Quỹ này được gửi vào một tài khoản riêng tại ngân hàng do Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam đứng tên và quản lý.

2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng Quỹ

a) Quỹ được sử dụng để hỗ trợ thêm cho các đối tượng thụ hưởng nêu tại khoản 2, Điều 2 Thông tư này để thực hiện công tác kiểm tra, ngăn chặn, bắt giữ, xử lý, tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả và các hoạt động điều phối, hội nghị tập huấn nghiệp vụ, sơ kết, tổng kết, khen thưởng, phổ biến pháp luật về phòng chống buôn lậu thuốc lá điều và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả. Không được sử dụng Quỹ để chi cho các nội dung khác không liên quan đến hoạt động phòng chống buôn lậu thuốc lá điều, sản xuất, buôn bán thuốc lá giả;

b) Việc thanh toán cho các lực lượng chức năng trong công tác phòng chống buôn lậu thuốc lá điều, thuốc lá giả căn cứ vào số lượng thuốc lá thực tế bị bắt giữ được tiêu hủy ghi trên Quyết định tịch thu của cơ quan bắt giữ, xử lý vi phạm và Biên bản tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả của Hội đồng xử lý tiêu hủy;

c) Quỹ phải được quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích; kết thúc năm tài chính, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam phải gửi báo cáo tình hình huy động, sử dụng Quỹ đến Cục Thuế địa phương nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính;

d) Đơn vị sử dụng kinh phí phải theo dõi, hạch toán riêng khoản kinh phí hỗ trợ này; xây dựng quy chế sử dụng kinh phí theo nguyên tắc công khai, minh bạch. Thủ trưởng đơn vị sử dụng kinh phí hỗ trợ căn cứ vào các nội dung chi tại Điều 5 Thông tư này để quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp với công tác của đơn vị và chịu trách nhiệm trực tiếp trước cơ quan chủ quản cấp trên. Số kinh phí chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng;

đ) Nguồn kinh phí hỗ trợ hướng dẫn tại Thông tư này không thay thế các nguồn kinh phí áp dụng theo quy định hiện hành đối với công tác chống hàng lậu, gian lận thương mại, hàng giả. Việc xử lý tang vật là thuốc lá lậu, thuốc lá giả do vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý và xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính.

Ví dụ: Trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2012, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh A được bố trí kinh phí cho hoạt động chống hàng lậu, gian lận thương mại, hàng giả là 400 triệu đồng. Giả sử trong năm 2012 bắt giữ được 1,2 triệu bao thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả thì ngoài kinh phí được hỗ trợ theo hướng dẫn tại Điều 5 Thông tư này, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh A vẫn được hưởng kinh phí do ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động chống hàng lậu, gian lận thương mại, hàng giả theo quy định hiện hành.

Điều 4. Lập dự toán và thông báo mức đóng góp Quỹ

a) Hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tế về buôn lậu thuốc lá điếu và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả, các phương án tổ chức phối hợp, triển khai chống buôn lậu thuốc lá điếu, thuốc lá giả của Ban chỉ đạo 127 Trung ương, dự kiến kế hoạch về số lượng thuốc lá điếu bị bắt giữ, tiêu hủy và mức kinh phí cần hỗ trợ tính theo đầu bao thuốc lá thực tế bị bắt giữ, tiêu hủy nêu tại khoản 1, Điều 5 Thông tư này, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam thống nhất với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc lá lập dự toán tổng mức huy động kinh phí đóng góp Quỹ;

b) Căn cứ vào kế hoạch sản xuất thuốc lá điếu hàng năm và dự toán về mức huy động kinh phí đóng góp Quỹ (sau khi trừ phần đóng góp của doanh nghiệp tự nguyện hỗ trợ cao hơn mức đóng góp chung), Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam xác định tỷ lệ đóng góp kế hoạch áp dụng chung cho các doanh nghiệp.

Ví dụ: Kế hoạch doanh thu sản xuất thuốc lá điếu của ngành thuốc lá năm 2012 là 15.000 tỷ đồng, trong đó doanh số của doanh nghiệp A là 5.000 tỷ đồng. Dự toán tổng mức huy động đóng góp Quỹ là 45 tỷ đồng, trong đó riêng Doanh nghiệp A tự nguyện đóng góp 50%, như vậy, mức kinh phí cần huy động trong năm 2012 làm căn cứ xác định tỷ lệ đóng góp chung cho các doanh nghiệp còn lại là 22,5 tỷ đồng. Tỷ lệ (%) đóng góp kế hoạch áp dụng chung cho các doanh nghiệp còn lại được xác định như sau:

$$22,5 \text{ tỷ đồng} / (15.000 - 5.000) \text{ tỷ đồng} = 0,225\%$$

c) Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam thông báo công khai cho các doanh nghiệp về dự toán tổng mức huy động kinh phí đóng góp Quỹ và tỷ lệ (%) đóng góp kế hoạch áp dụng chung cho các doanh nghiệp.

Căn cứ vào doanh thu kế hoạch của từng doanh nghiệp trong năm, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam xác định dự toán mức đóng góp Quỹ cho cả năm của từng doanh nghiệp (theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này) và thông báo cho các doanh nghiệp để làm căn cứ thực hiện, đồng thời gửi Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) và Cục thuế địa phương nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính để theo dõi.

d) Hàng quý, căn cứ vào tỷ lệ đóng góp kế hoạch áp dụng chung do Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam thông báo và doanh thu thực hiện của quý trước, các doanh nghiệp chủ động tạm tính số kinh phí phải đóng góp của quý (riêng các doanh nghiệp tự nguyện đóng góp cao hơn mức chung, số kinh phí đóng góp theo mức thỏa thuận với Hiệp hội) và chuyển tiền về Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam trong 10 ngày đầu của mỗi quý. Số kinh phí đã sử dụng trong năm để hỗ trợ cho công tác phòng chống buôn lậu thuốc lá điều, sản xuất, buôn bán thuốc lá giả do Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam phân bổ cho doanh nghiệp có đóng góp Quỹ được hạch toán vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

Điều 5. Sử dụng Quỹ

Quỹ được sử dụng để hỗ trợ cho các khoản chi sau:

1. Chi hỗ trợ thêm cho các lực lượng chức năng trực tiếp thực hiện công tác chống buôn lậu thuốc lá điều, thuốc lá giả, bao gồm các khoản chi sau:

a) Chi hỗ trợ cho việc bắt giữ, chi bồi dưỡng làm đêm, thêm giờ, chi xử lý, tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả;

b) Chi mua sắm phương tiện để trực tiếp hỗ trợ công tác chống buôn lậu thuốc lá điều, thuốc lá giả, nếu có đủ nguồn tài chính. Việc mua sắm phương tiện do Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hoặc Thủ trưởng cấp Bộ của các cơ quan có liên quan quyết định;

c) Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống thuốc lá nhập lậu và thuốc lá giả.

Số kinh phí hỗ trợ cho các lực lượng trực tiếp được xác định căn cứ vào số lượng bao thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ, tiêu hủy (ghi trên Quyết định xử lý tịch thu thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả và Biên bản tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả).

Mức kinh phí hỗ trợ là 1.000 đồng/bao, không phân biệt theo giá trị thuốc lá (cao cấp hay thấp cấp). Hỗ trợ thêm 100 đồng/bao cho chi phí tiêu hủy thuốc lá lậu, thuốc lá giả, khuyến khích sử dụng các biện pháp tiêu hủy không ảnh hưởng đến môi trường và phù hợp với điều kiện của từng địa phương tiêu hủy.

2. Chi hỗ trợ cho Ban chỉ đạo 127 Trung ương và Ban chỉ đạo 127 các địa phương trong công tác tổ chức triển khai, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện các biện pháp phòng, chống buôn lậu thuốc lá điều và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả, bao gồm các khoản sau:

a) Chi hỗ trợ xây dựng kế hoạch, phương án, đề án tác chiến về phòng chống buôn lậu thuốc lá điều và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả;

b) Chi hỗ trợ tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề, tập huấn nghiệp vụ triển khai kế hoạch, biện pháp phối hợp giữa các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan;

c) Chi hỗ trợ triển khai thực hiện tuyên truyền, vận động, phổ biến pháp luật về phòng chống buôn lậu thuốc lá điều và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả;

d) Chi hỗ trợ tổ chức công tác kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về phòng chống buôn lậu thuốc lá điếu và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả tại các địa phương;

đ) Chi hỗ trợ sơ kết, tổng kết, khen thưởng động viên các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác phòng chống buôn lậu thuốc lá điếu và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả.

Số kinh phí hỗ trợ cho hoạt động của Ban chỉ đạo 127 Trung ương và các Ban chỉ đạo 127 địa phương tối đa không quá 10% số kinh phí hỗ trợ cho các lực lượng trực tiếp bắt giữ nêu tại khoản 1, Điều 6 Thông tư này, trong đó 3% trích cho Ban chỉ đạo 127 Trung ương và 7% trích cho các Ban chỉ đạo 127 địa phương, nơi có thuốc lá điếu nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ, tiêu hủy.

3. Chi hỗ trợ cho Ban điều hành Quỹ của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam

a) Phụ cấp công tác phí đi làm việc tại các địa phương có thuốc lá nhập lậu;

b) Chi phí cho cán bộ, chuyên viên của Hiệp hội, kiểm tra, giám sát, thực thi tiêu hủy thuốc lá lậu một số vùng trọng điểm;

c) Một số chi phí cho việc mua thông tin về hoạt động của tổ chức nhập lậu để cung cấp cho lực lượng chức năng;

d) Chi phí trang thiết bị cho Ban Điều hành làm việc như: Máy photo, máy tính.

Các khoản chi trên phải tuân thủ theo chế độ chi hiện hành của nhà nước và không vượt quá 5% số kinh phí hỗ trợ cho các lực lượng trực tiếp bắt giữ nêu tại khoản 1, Điều 6 Thông tư này.

Điều 6. Quy trình thực hiện hỗ trợ kinh phí từ Quỹ

Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam thực hiện việc hỗ trợ kinh phí cho công tác phòng chống buôn lậu thuốc lá điếu và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả theo quy trình sau:

1. Đối với lực lượng chức năng trực tiếp thực hiện bắt giữ, xử lý tiêu hủy thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả:

Căn cứ văn bản thông báo của Ban chỉ đạo 127 địa phương về số lượng, chủng loại thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả thực tế bị bắt giữ, tiêu hủy, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam xác định số kinh phí hỗ trợ cho các lực lượng trực tiếp.

Việc chuyển kinh phí hỗ trợ cho các lực lượng trực tiếp được thực hiện theo từng lô thuốc lá bị bắt giữ, tiêu hủy, qua đầu mối là các Ban chỉ đạo 127 địa phương theo 2 bước sau:

Khi nhận được thông báo của Ban chỉ đạo 127 địa phương về số lượng, chủng loại thuốc lá bị bắt giữ (kèm theo Quyết định xử lý tịch thu thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả), Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam tạm ứng 50% số kinh phí hỗ trợ xác định cho lô thuốc lá bị bắt giữ.

Khi nhận được thông báo của Ban chỉ đạo 127 địa phương về số lượng, chủng loại thuốc lá bị bắt giữ đã được tiêu hủy (kèm theo Biên bản tiêu hủy thuốc lá điếu nhập lậu, thuốc lá giả), Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam thanh toán 50% số kinh phí hỗ trợ còn lại.

Chậm nhất là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của Ban chỉ đạo 127 các địa phương và các giấy tờ kèm theo, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam chuyển kinh phí về tài khoản của Ban chỉ đạo 127 các địa phương.

Khi nhận được kinh phí do Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam chuyển đến, Ban chỉ đạo 127 các địa phương có trách nhiệm tạm ứng hoặc thanh toán cho các lực lượng chức năng trực tiếp bắt giữ, tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả.

2. Đối với các Ban chỉ đạo 127 Trung ương và địa phương:

Căn cứ kết quả bắt giữ, tiêu hủy thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả của từng quý, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam chuyển kinh phí cho Ban chỉ đạo 127 Trung ương và Ban chỉ đạo 127 các địa phương, nơi có thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ, tiêu hủy trong 10 ngày đầu của quý tiếp theo.

Điều 7. Quyết toán Quỹ

Kết thúc năm, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam có trách nhiệm quyết toán tình hình huy động, quản lý, sử dụng Quỹ và thông báo cho các doanh nghiệp làm căn cứ thực hiện, cụ thể gồm các nội dung sau:

- Tổng số kinh phí thực tế đã huy động được trong năm, chi tiết theo đối tượng doanh nghiệp đóng góp;

- Số lượng, chủng loại thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ, xử lý tiêu hủy trong năm; mức kinh phí hỗ trợ tính theo đầu bao thuốc lá.

- Tổng số kinh phí thực tế đã hỗ trợ cho các lực lượng chức năng và Ban chỉ đạo 127 Trung ương, Ban chỉ đạo 127 các địa phương, chi tiết theo đối tượng sử dụng (theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư này).

- Số dư Quỹ đến ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Doanh nghiệp có trách nhiệm gửi kết quả doanh thu thực tế thực hiện trong năm đến Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam chậm nhất không quá ngày 15 tháng 01 năm sau để tổng hợp kết quả doanh thu thực hiện của toàn ngành.

Căn cứ vào số kinh phí Quỹ đã sử dụng và kết quả doanh thu thực hiện toàn ngành trong năm, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam tính toán, xác định tỷ lệ đóng góp thực tế cả năm chung cho các doanh nghiệp, số kinh phí đóng góp Quỹ thực tế đã sử dụng được hạch toán vào chi phí hợp lý và số kinh phí thừa hoặc thiếu so với số kinh phí đã đóng góp theo dự toán đầu năm của từng doanh nghiệp (theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư này) và thông báo cho doanh nghiệp để biết và làm căn cứ hạch toán vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp; đồng thời gửi Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) và Cục thuế địa phương nơi doanh nghiệp đóng trụ sở để theo dõi.

Số kinh phí được hạch toán vào chi phí hợp lý nhiều hơn so với số đã đóng góp theo dự toán đầu năm thì doanh nghiệp phải đóng góp bổ sung số còn thiếu vào Quỹ. Số kinh phí được hạch toán vào chi phí hợp lý ít hơn so với số đã đóng góp theo dự toán đầu năm thì được chuyển số thừa sang năm sau để trừ vào số phải đóng góp Quỹ của năm sau.

Thông báo của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư này là chứng từ hợp pháp để xác định chi phí hợp lý của từng doanh nghiệp.

Điều 8. Tiêu hủy thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả

Việc tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả được tiến hành theo định kỳ dưới sự chứng kiến của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam, như sau:

- Cơ quan, đơn vị ra quyết định tịch thu thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả lập kế hoạch tiêu hủy gửi cho Ban chỉ đạo 127 các địa phương, nơi có thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ, tiêu hủy để thông báo cho Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam cử đại diện và đại diện các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc lá khác đến chứng kiến việc tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả. Thông báo về việc tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả phải được gửi đến Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam chậm nhất là 7 ngày trước khi tiến hành việc tiêu hủy.

- Việc tiêu hủy thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả được thực hiện hàng tháng, trường hợp số lượng thuốc lá bắt giữ lớn thì có thể tổ chức tiêu hủy nhiều lần trong tháng.

- Tổ chức tiêu hủy thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả do Hội đồng xử lý tiêu hủy thực hiện và phải lập biên bản có đầy đủ chữ ký của các thành viên Hội đồng theo hướng dẫn tại Thông tư số 12/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xử lý tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng và quản lý số tiền thu được từ xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính.

Điều 9. Trách nhiệm của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam

1. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam chịu trách nhiệm về việc huy động, quản lý, sử dụng Quỹ theo hướng dẫn tại Thông tư này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các số liệu do Hiệp hội thông báo nêu tại Điều 7 Thông tư này.

2. Đối với số thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả bị bắt giữ mà lực lượng trực tiếp đã được tạm ứng 50% kinh phí hỗ trợ nhưng chưa tiến hành tiêu hủy, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam có trách nhiệm đề nghị cơ quan bắt giữ, xử lý tịch thu thuốc lá điều nhập lậu, thuốc lá giả sớm tiến hành tiêu hủy. Trường hợp không có thuốc lá để tiêu hủy, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam thu hồi kinh phí đã tạm ứng hỗ trợ và thông báo cho Ban 127 Trung ương biết và xử lý.

3. Định kỳ hàng năm, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam báo cáo tình hình huy động, quản lý và sử dụng Quỹ với Bộ Tài chính, Bộ Công thương.

Mục III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký và được áp dụng từ 01 tháng 01 năm 2012 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2013. Hàng năm, Bộ

Tài chính chủ trì, phối hợp với Ban chỉ đạo 127 Trung ương và Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam tiến hành sơ kết đánh giá kết quả thực hiện cơ chế thí điểm này.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 75/2007/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn về cơ chế thí điểm huy động kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điều và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả và Thông tư số 78/2009/TT-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2009 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 75/2007/TT-BTC.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để phối hợp giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Vũ Thị Mai

Mẫu số 01

*Ban hành kèm theo Thông tư số 57/2012/TT-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2012
của Bộ Tài chính*

**DỰ TOÁN MỨC ĐÓNG GÓP QUỸ HỖ TRỢ
CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG BUÔN LẬU THUỐC LÁ ĐIỀU,
SẢN XUẤT, BUÔN BÁN THUỐC LÁ GIẢ**

Năm tài chính...

- Dự kiến số lượng thuốc lá bị bắt giữ, tiêu hủy;
- Tổng mức huy động kinh phí đóng góp Quỹ (chi tiết theo mức đóng góp của doanh nghiệp tự nguyện hỗ trợ cao hơn mức chung và mức đóng góp còn lại cần huy động trong năm):
- Tỷ lệ đóng góp kế hoạch (X%):

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Tên doanh nghiệp đóng góp Quỹ	Doanh thu theo dự toán	Mức đóng góp Quỹ theo dự toán
A	B	C	$D = C * X\%$
1	Doanh nghiệp A		
2		
3			
...			
	Tổng số

Hà Nội, ngày... tháng... năm 201..
TM. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam
(Ký, ghi rõ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 02

*Ban hành kèm theo Thông tư số 57/2012/TT-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2012
của Bộ Tài chính*

**KẾT QUẢ SỬ DỤNG QUỸ HỖ TRỢ CÔNG TÁC
PHÒNG CHỐNG BUÔN LẬU THUỐC LÁ ĐIỀU,
SẢN XUẤT, BUÔN BÁN THUỐC LÁ GIẢ
Năm tài chính...**

- Tổng số kinh phí đã sử dụng:
- Tổng số thuốc lá bị bắt giữ, tiêu hủy:
- Số dư Quỹ đến ngày 31 tháng 12:

STT	Đối tượng thụ hưởng Quỹ	Số kinh phí hỗ trợ theo đầu bao thuốc lá thực tế bị bắt giữ, tiêu hủy				Tổng kinh phí hỗ trợ thực tế sử dụng
		Hỗ trợ cho công tác bắt giữ, tiêu hủy (1000 đ/bao)		Hỗ trợ thêm cho việc tiêu hủy, khuyến khích áp dụng phương pháp tiêu hủy thân thiện với môi trường (100 đ/bao)		
		Số lượng	Số kinh phí hỗ trợ	Số lượng	Số kinh phí hỗ trợ	
I	Các lực lượng trực tiếp (tính)					
1	An giang					
2	Bến Tre					
3					
	Tổng số					
II	Ban chỉ đạo 127 Trung ương					
III	Các Ban chỉ đạo 127 địa phương					
					
	Tổng kinh phí sử dụng				

Hà Nội, ngày... tháng... năm 20..
TM. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam
(Ký, ghi rõ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 03

Ban hành kèm theo Thông tư số 57/2012/TT-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài chính
**THÔNG BÁO KẾT QUẢ ĐÓNG GÓP VÀ SỬ DỤNG QUỸ HỖ TRỢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG
 BUÔN LẬU THUỐC LÁ ĐIỀU, SẢN XUẤT, BUÔN BÁN THUỐC LÁ GIẢ**
 Năm tài chính...

STT	Tên doanh nghiệp	Số tiền đóng góp vào Quỹ theo dự toán	Số thực hiện			Số tiền còn phải nộp thêm vào Quỹ (+) hoặc được chuyển sang năm sau (-)
			Doanh thu thực tế	Tỷ lệ (%) đóng góp thực tế	Số tiền đóng góp thực tế được hạch toán vào chi phí hợp lý	
A	B	C	D	E	F=D*E	G=F-C
1						
2						
3						
...						
	Tổng số					

Trong đó:

- Tỷ lệ (%) đóng góp thực tế được xác định bằng: Tổng số chi thực tế của Quỹ trong năm/tổng doanh thu thực tế trong năm của toàn ngành thuốc lá.

Hà Nội, ngày... tháng... năm 201...
TM. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam
 (Ký, ghi rõ tên, chức vụ và đóng dấu)